TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 3 – HÀ NỘI	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2026/HSST
Ngày 29/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Phương**
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Nguyễn Thị Dứa** – Giáo viên nghỉ hưu.
- Ông **Nguyễn Việt Anh.**
Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Minh Hường** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Minh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2026/TLST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2026; đối với:

1/ Bị cáo: Nguyễn Hữu Quang H, sinh ngày 01/8/2009; Giới tính: Nam; HKTT: Số B ngõ B L, phường P, Hà Nội; Nơi cư trú: Số F ngách A N, phường H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1980, con bà Lại Thị Hồng H1, sinh năm 1981; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Theo danh chỉ bản số 463 do Công an thành phố H lập ngày 13/3/2026. *(Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được 16 năm 01 tháng 04 ngày tuổi).*

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu D**, sinh năm 1980. Có mặt.
Trú tại: Số F ngách A N, phường H, Hà Nội.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông **Phan Thanh B**– Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H. Có mặt.
- Người làm công tác xã hội được cử tham gia phiên tòa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà **Phan Thị Tuyết T** – Công chức phòng văn hóa xã hội UBND phường H, Hà Nội. Vắng mặt.

2. Bị hại: Cháu **Nguyễn Vũ Khải L**, sinh ngày 05/02/2009. Có mặt.
Trú tại: Số C B, phường Đ, Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quyết T1**, sinh năm 1982. Có mặt.
Trú tại: Số C B, phường Đ, Hà Nội.

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Cháu **Phạm Minh A**, sinh ngày 12/10/2010. Có mặt.

Trú tại: Số A Đ, phường Đ, Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Bà **Đào Thanh H2**, sinh năm 1990. Có mặt.
Trú tại: Số A Đ, phường Đ, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng đầu tháng 06/2025, Vũ Quang H3 *(SN: 2008; HKTT: Số A ngõ A Đ, phường Đ, Hà Nội - sau đây gọi là Vũ H3)* lên mạng xã hội T2 và đặt mua 02 con dao tông cùng loại (*Có đặc điểm: chiều dài 52 cm, có tay cầm dài 13 cm, rộng nhất 3,4 cm; lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc*) của một người không quen biết (*do đã lâu nên Vũ H3 không nhớ tên tài tài khoản T2 đã liên lạc*) với giá 200.000 đồng. Khi mua, Vũ H3 đã cung cấp cho người bán dao số điện thoại 0865354300 của anh họ là Nguyễn Hữu Tuấn N *(SN: 2009; HKTT: Số B ngõ B L, phường P, Hà Nội)* và địa chỉ nhận hàng là tại nhà của N ở số B ngõ B L, phường P, Hà Nội. Sau đó, Vũ H3 gặp và dặn N khi nào có người giao 02 con dao thì N nhận hộ cho Vũ H3. Khi nhận hàng từ người giao, N thông báo cho Vũ H3 biết. Để thanh toán, do không có tài khoản nên Vũ H3 đã nhờ 01 người đi đường không quen biết chuyển khoản số tiền 200.000 đồng cho người giao hàng. Tiếp đó Vũ H3 đã đến nhà N xem dao và dặn N cất giữ 02 con dao này, khi nào có việc Vũ H3 sẽ đến lấy.

Đến khoảng cuối tháng 06/2025, Vũ Quang H3 đã kể cho bạn là Nguyễn Hữu Quang H (*sau đây gọi tắt là Nguyễn H*) về việc Vũ H3 mới mua 02 con dao và đang cất ở nhà là Nguyễn Hữu Tuấn N. Khoảng đầu tháng 07/2025, Nguyễn H sang nhà N xem 02 con dao và nói với N: "*Vũ Quang H3 cho em mượn hai con dao rồi*". N tin tưởng nên đã đưa 02 con dao cho Nguyễn Huy . Sau khi nhận dao, Nguyễn Huy M về cất tại nhà của mình tại số F ngách A, phường H, Hà Nội.

Nguyễn Hữu Quang H có bạn xã hội là Phạm Minh A *(SN: 12/10/2010; HKTT: Số A Đ, phường Đ, Hà Nội, đủ 14 tuổi 10 tháng 24 ngày)*. Trước đó vào năm 2024, Minh A đã mua của Nguyễn Vũ Khải L *(SN: 05/02/2009; HKTT: 323 B, phường Đ, Hà Nội, đủ 16 tuổi 04 tháng 03 ngày)* một tài khoản game với giá 200.000 đồng, đã trả trước 50.000 đồng, còn nợ lại số tiền 150.000 đồng. Sau khi mua, L đã nhiều lần đòi tiền nhưng Minh A chưa trả. Qua mạng xã hội T2, L biết Nguyễn Hữu Quang H và Phạm Minh A là bạn bè chơi với nhau nên khoảng 13 giờ ngày 05/09/2025, L nhắn tin cho Nguyễn H với nội dung: "*Bảo thằng Minh A trả tao nốt 150.000 đồng*". Lúc này, Nguyễn H đang chơi ở nhà Minh A nên đã nói cho Minh A biết sự việc. Do bức xúc việc L thường xuyên đưa thông tin Minh A nợ tiền L lên mạng xã hội nên Minh A đã nhắn tin cãi chửi nhau với L sau đó cả hai hẹn gặp nhau lúc 20 giờ 30 phút ngày 05/09/2025 tại cuối ngõ A Đ giao với ngõ C B, P, Hà Nội để đánh nhau.

Do trước đó đã nghe Nguyễn H kể việc có 02 con dao tông đang cất giấu ở nhà nên Minh A hỏi mượn 02 con dao này để đánh nhau với L thì Nguyễn H đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/09/2025, Nguyễn H về nhà lấy 02 con

dao đã cất dấu mang sang đưa cho Minh A thì Minh A rủ Nguyễn H cùng đi đánh L. Nguyễn H đồng ý sau đó điều khiển xe máy chở Minh A ngồi phía sau mang theo dao đi đến điểm hẹn. Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 05/09/2025, khi Nguyễn H chở Minh A đến khu vực giữa ngõ C B thì thấy Nguyễn Vũ Khải L đang đứng ở đầu ngõ. Nhìn thấy Nguyễn H và Minh A, L nói: "*Xuống đây đánh nhau với tao*" thì Nguyễn H và Minh A tiến lại gần cách chỗ L đứng khoảng 05 m rồi dừng xe lại. Cùng lúc này, L đi bộ về phía Minh A thì Minh A mỗi tay cầm 01 con dao tông tiến về phía L: "*Đ. mẹ mày, chém nhau không*?". Thấy Minh A cầm sao tiến lại cbuwir mình thì L nói: "*Tao bảo mày đánh nhau tay không cơ mà*" thì Minh A nói: "*Tao thích chém nhau cơ*". Do không có hung khí nên L thách Minh A đưa cho L 01 con dao để chém nhau nhưng Minh A không đồng ý mà đi về chỗ Nguyễn H đang đứng, đưa cho Nguyễn Huy C 01 con dao vào cốp xe sau đó Minh A cầm 01 con dao còn lại bằng tay phải quay ngược sống dao tiến về phía L giơ dao lên chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía L. Thấy vậy, L giơ tay trái lên đỡ thì bị phần sống dao chém trúng vào vùng mặt sau cánh tay trái gây thương tích. L định lao đánh lại thì bị Minh A xoay ngược dao chém 01 nhát theo chiều từ trên xuống dưới khiến phần lưỡi dao trúng vào phần mặt sau ngoài cẳng tay trái của L thì được người đi đường hô hoán, can ngăn nên Minh A không tiếp tục chém nữa mà cầm dao đi về phía Nguyễn H đang đứng. Bị chém, L chửi Minh A "*Đ. mẹ con chó chơi bẩn vãi*" thì Nguyễn H nói "*Mày làm sao*" đồng thời giật lấy con dao Minh A đang cầm lao về phía L nhưng bị Minh A can ngăn kéo Nguyễn Huy L1. Sau đó, Nguyễn Huy C 02 con dao vào trong cốp xe và điều khiển xe máy chở Minh A đến phòng trọ của bạn là Lê Hoàng S *(SN: 2005; HKTT: Số G ngõ B Đ, phường Đ, Hà Nội)* ở tầng 2 số 31 ngõ B phố Đ, phường Đ, Hà Nội. Tại đây, Minh A và Nguyễn H kể lại sự việc vừa đánh cháu L cho S biết và S đồng ý cho Minh A và H gửi giữ 02 con dao tại phòng trọ của S. Vài ngày sau, Minh A đến phòng trọ của S và mang 02 con dao này đem đến cất giấu ở khu vực nghĩa trang T4 ngõ B Đ, phường Đ, Hà Nội.

Sau khi bị chém gây thương tích, Nguyễn Vũ Khải L được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B1. Ngày 15/09/2025, L đến Công an phường Đ, Hà Nội để trình báo nội dung sự việc.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 đoạn video ghi lại nội dung sự việc do chị Lê Thu H4 (sinh năm: 1973; Nơi ở: Số C ngõ A Đ, phường Đ, Hà Nội) giao nộp.

Tại Cơ quan Điều tra, Phạm Minh A, Nguyễn Hữu Quang H, Vũ Quang H3, Nguyễn Hữu Tuấn N, Lê Hoàng S khai nhận nội dung sự việc như đã nêu trên, lời khai phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Điều tra thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Việc các đối tượng mua, cất giấu 02 con dao tại nhà thì người nhà đều không biết. Lê Hoàng S không biết và không tham gia vào việc Nguyễn H và Minh A dùng dao chém gây thương tích cho L nhưng sau khi được Nguyễn H và Minh A kể lại nội dung sự việc, S vẫn đồng ý cho Minh A và H gửi giữ 02 con dao tại phòng trọ của S tại tầng 2 số C ngõ B phố Đ, phường Đ, Hà Nội.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H đã tiến hành dẫn giải Phạm Minh A chỉ vị trí cất giấu 02 con dao, kết quả Kết quả: Tại khu vực nghĩa trang T4 ngõ B Đ, phường Đ, Hà Nội, Cơ quan Điều tra đã thu giữ được 01 con dao (*có đặc điểm chiều dài 52 cm, tay cầm dài 13 cm, lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc*) là tang vật của vụ án. Phạm Minh A khai sau khi đến nhà Lê Hoàng S lấy dao, Minh A đã bọc 02 con dao trong một bao vải màu xanh dương và mang đi cất giấu tại vị trí trên, không biết ai đã lấy mất 01 con dao còn lại nên Cơ quan Điều tra không thu hồi được.

Ngày 26/09/2025, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 con dao đã thu giữ của Phạm Minh A. Tại bản Kết luận giám định số 6873/KL-KTHS ngày 10/10/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định có chiều dài 52 cm, có tay cầm dài 13 cm, rộng nhất 3,4 cm; lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc là mã tấu thuộc Phụ lục 3 danh mục Vũ khí thô sơ ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ"* .

Thương tích của Nguyễn Vũ Khải L được xác định như sau:

1. Tại trích sao bệnh án của bện viện Bưu điện ngày 10/09/2025, xác định:

02 vết thương mặt ngoài vùng khuỷu (-):

- 01 vệt thương 1/3 trên mặt sau ngoài cẳng tay trái, kích thước khoảng 8x5cm, bờ gọn, sạch, đáy vết thương đã qua lớp cân nông, kiểm tra thấy tổn thương bán phần nhóm cơ duỗi cổ tay quay.

- 01 vết thương 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái, phía trên mỏm trên lồi cầu ngoài khoảng 3cm, kích thước khoảng 3×2cm, bờ gọn, thăm dò sâu sát xương, ấn có triệu chứng kích thích thần kinh quay trái.

2. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của cháu Nguyễn Vũ Khải L. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1202/KLTTCT-TTPY ngày 13/10/2025 của Trung tâm P kết luận:

" Các kết quả chính:*

- 02 vết thương, vết mổ ở đầu dưới cánh tay trái, 1/3 trên cẳng tay trái, đã phẫu thuật mở rộng xử lý tổn thương: 5,91%.

- Tổn thương đứt động mạch gian cốt quặt ngược trái (động mạch ở cẳng tay): 04%.

- Đứt thần kinh bì cẳng tay sau (nhánh của thần kinh quay) tay trái: 11%.

** Kết luận:*

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Vũ Khải L thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng lùi tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

- Kết luận khác:

+ Tại thời điểm giám định chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định.

+ Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Vũ Khải L do vật có cạnh sắc gây ra."

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của cháu Nguyễn Vũ Khải L. Tại bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 62/KLTTCT-TTPY ngày 22/01/2026 của Trung tâm P – Sở Y kết luận:

"Tại thời điểm giám định, các vết thương, vết mổ ở cánh – cẳng tay trái của Nguyễn Vũ Khải L liền sẹo tốt, không có di chứng ảnh hưởng đến vận động khuỷu tay trái. Vì vậy, giữ nguyên phần kết luận tại Bản kết luận tổn thương cơ thể trên người sống số 1202/KLTTCT-TTPY ngày 13/10/2025 của Trung tâm P"

.

Về dân sự, đại diện gia đình Nguyễn Vũ Khải L yêu cầu Nguyễn Hữu Quang H và Phạm Minh A bồi thường tổng số tiền là 150.000.000 đồng (*bao gồm tiền viện phí, tiền thuốc điều trị và chi phí phục hồi chức năng đối với thương tích của cháu L*). Quá trình giải quyết vụ án, đại diện gia đình Nguyễn H đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, đại diện gia đình Minh A đã bồi thường số tiền 65.000.000 đồng. Đại diện gia đình Nguyễn Vũ Khải L đã nhận tổng số tiền 125.000.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng còn lại, đại diện gia đình Nguyễn Vũ Khải L đề nghị cung cấp tài liệu chứng minh và giải quyết trong quá trình xét xử tại Tòa án.

Xét thấy với Phạm Minh A có hành vi tàng trữ và sử dụng mã tấu gây thương tích cho cháu Nguyễn Vũ Khải L với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 20%. Tại thời điểm phạm tội, Minh A mới 14 tuổi 10 tháng 24 ngày nên hành vi không cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" và tội "*Tàng trữ vũ khí thô sơ*" quy định tại Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Công an phường Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Minh A theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 và điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Lê Hoàng S, Nguyễn Hữu Tuấn N, Vũ Quang H3, Nguyễn Hữu Quang H có hành vi cất giấu 02 mã tấu nhưng không cấu thành tội Tàng trữ vũ khí thô sơ theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Công an phường Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, N, Nguyễn H, Vũ H3 bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với đối tượng bán 02 con dao loại mã tấu cho Vũ Quang H3, do H3 và Nguyễn Hữu T3 N không biết tên thật và địa chỉ. Việc mua bán qua mạng xã hội, H3 không nhớ tên tài khoản đã liên lạc nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Nguyễn Hữu Quang H sử dụng chở Minh A đi đánh nhau, Nguyễn H khai đã mượn chiếc xe trên của bạn xã hội, H không biết tên thật và địa chỉ của người này. Khi mượn xe H không nói dùng để đi đánh nhau, sau khi sự việc xảy ra đã trả lại chiếc xe máy trên nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 43C/CT-VKS-KV3, ngày 25/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Quang H

về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu Quang H khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo cũng thừa nhận việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; đã bồi thường và khắc phục hậu quả cho bị hại; Gia đình bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến chống Mỹ và thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý; bị cáo là người chưa thành niên và không trực tiếp gây thương tích cho người bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Quang H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 - 30 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (*có đặc điểm chiều dài 52 cm, tay cầm dài 13 cm, lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc*) là tang vật của vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được bồi thường không có yêu cầu gì, nên không xét.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo; người bào chữa; bị hại; người đại diện theo pháp luật thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản thu giữ, niêm phong tang vật; Lời khai bị hại; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; bản kiểm điểm và lời khai của bị cáo; Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1202/KLTTCT-TTPY ngày 13/10/2025 của Trung tâm P – Sở Y và Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 62/KLTTCT-TTPY ngày 22/01/2026 của Trung tâm Pháp y – Sở Y xác định - *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Vũ Khải L thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng lùi tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT*; *Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Vũ Khải L do vật có cạnh sắc gây ra"*, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện, đủ sơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 05/09/2025, tại khu vực ngõ C B giao với ngõ A Đ, phường Đ, Hà Nội, do mâu thuẫn cá nhân, Phạm Minh A đã dùng 01 mã tấu (*có chiều dài 52 cm, có tay cầm dài 13 cm, rộng nhất 3,4 cm; lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc*) là vũ khí thô sơ chém 02 nhát trúng vào phần trên mặt sau ngoài cẳng tay trái và phần dưới mặt sau cánh tay trái của cháu Nguyễn Vũ Khải L gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 20%. Trong đó bị cáo Nguyễn Hữu Quang H là người cung cấp mã tấu, điều khiển xe máy trở Phạm Minh A đi đánh nhau, Phạm Minh A là người trực tiếp gây thương tích và cùng Minh A đi cất giấu hung khí.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu Quang H đã đủ yếu tố cấu thành "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương; Trong đó bị cáo Nguyễn Hữu Quang H là người cung cấp dao (mã tấu), điều khiển xe máy trở Phạm Minh A đi đánh nhau và cùng Minh A đi cất giấu hung khí; hậu quả dẫn đến cháu Nguyễn Hữu K L bị thương tích tổn hại sức khỏe là 20%. Tuy bị cáo không phải là người trực tiếp gây thương tích cho anh L nhưng bị cáo là người mua dao, là người trở Phạm Minh A đi đánh nhau, do đó bị cáo là đồng phạm với Phạm Minh A và phải chịu trách nhiệm hình sự về việc Phạm Minh A gây thương tích cho cháu Nguyễn Vũ Khải L; Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và tuyên mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo trước khi phạm tội lần này, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; đã bồi thường bồi thường cho bị hại; bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến chống Mỹ; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Bị cáo Nguyễn Hữu Quang H: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được 16 năm 01 tháng 04 ngày tuổi.

Bị cáo Nguyễn Hữu Quang H khi quyết định hình phạt tù có thời hạn được áp dụng khoản 1 Điều 101 BLHS, được áp dụng không quá ¾ mức phạt tù mà điều luật quy định và khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Xét bị cáo Nguyễn Hữu Quang H là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu, là người chưa thành niên; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị cáo không phải là người trực tiếp gây thương tích cho cháu L; có nơi cư trú rõ ràng và được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự. Xét không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 con dao (*có đặc điểm chiều dài 52 cm, tay cầm dài 13 cm, lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc*) là tang vật của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (có đặc điểm chiều dài 52 cm, tay cầm dài 13 cm, lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc);

[5] Các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại xác nhận đã được bồi thường và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Phạm Minh A có hành vi tàng trữ và sử dụng mã tấu, là người trực tiếp gây thương tích cho cháu Nguyễn Vũ Khải L với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 20%. Tại thời điểm phạm tội, Phạm Minh A mới 14 tuổi 10 tháng 24 ngày nên hành vi không cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" và tội "*Tàng trữ vũ khí thô sơ*" quy định tại Bộ luật Hình sự. Cơ quan Công an phường Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Phạm Minh A theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 và điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là có căn cứ.

Đối với Lê Hoàng S, Nguyễn Hữu Tuấn N, Vũ Quang H3, Nguyễn Hữu Quang H có hành vi cất giấu 02 mã tấu nhưng không cấu thành tội Tàng trữ vũ khí thô sơ theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Công an phường

Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, N, Nguyễn H, Vũ H3 bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán 02 con dao (loại mã tấu) cho Vũ Quang H3, do H3 và Nguyễn Hữu T3 N không biết tên thật và địa chỉ. Việc mua bán qua mạng xã hội, H3 không nhớ tên tài khoản đã liên lạc nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý; là có cơ sở.

Đối với chiếc xe máy Nguyễn Hữu Quang H sử dụng chở Phạm Minh A đi gây thương tích cho cháu Nguyễn Vũ Khải L, Nguyễn Hữu Quang H khai đã mượn chiếc xe trên của bạn xã hội, H không biết tên thật và địa chỉ của người này. Khi mượn xe H không nói dùng để đi gây thương tích cho cháu Nguyễn Vũ Khải L, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã trả lại chiếc xe máy trên; nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; khoản 6 Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Khoản 1 Điều 119; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

Khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Hữu Quang H** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (Hai mươi sáu) tháng; thời gian tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Quang H cho Ủy ban nhân dân phường H, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự*".

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

2. Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao đã qua sử dụng, chiều dài 52 cm, tay cầm dài 13 cm, lưỡi dao dài 39 cm, bản rộng nhất 4,1 cm, một lưỡi sắc. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 2026/KV3-305, ngày 06/4/2026.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người đại diện theo pháp luật, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo pháp luật có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 3;*
- *Công an TP. Hà Nội;*
- *THADS thành phố Hà Nội;*
- *UBND phường Hoàng Mai, Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người đại diện theo pháp luật;*
- *Người bào chữa;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phương